

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày: 16 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Ông Dương Đức Bản

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huyền- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Nhật L, sinh ngày: 23/02/1998 tại: tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: TDP Chiến Thắng, TTNTVT, huyện BT, tỉnh QB; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: M N L, sinh năm: 1970 và bà: Trương Thị Minh L (đã chết); hiện ông đang trú tại: TDP Chiến Thắng, TTNTVT, huyện BT, tỉnh QB; gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai của gia đình; con có 01 người con sinh năm 2017. Nhân thân: Ngày 16/9/2022 bị Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản, đang thi hành án thì phạm tội, đến ngày xét xử đã chấp hành xong. Tiền sự: không, tiền án có 01: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 06/4/2022 đến nay tại Tổ dân phố Chiến Thắng, TTNTVT, huyện BT, tỉnh QB. Có mặt tại phiên tòa.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Mai Nhật L (bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi): ông Trương Thanh T, sinh năm 1958 - Luật sư Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai Nhật L (bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi): Anh Mai NL, sinh năm 1993 (anh trai của bị cáo Mai Nhật L); địa chỉ: TDP Chiến Thắng, TTNTVT, huyện

BT, tỉnh QB. Có mặt.

- Bị hại:Chị Trịnh Thị Mỹ L, sinh ngày 26/4/1986, địa chỉ:Tổ dân phốDiêm Bắc 1, phường ĐNĐ, thành phố ĐH, tỉnh QB.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h30 ngày 07/3/2022, Mai Nhật L đi bộ trên đường Tổ Hữu, thuộc TDP9, phường Nam Lý. Khi đến trước cửa hàng bách hoá Lê Vy số nhà 16-18 Tổ Hữu, Linh phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, BKS 73E1-295.51 của chị Trịnh Thị Mỹ L dựng trước cửa hàng, chìa khoá cắm sẵn ở ổ khoá xe. Linh đẩy xuống đường, nổ máy chạy về nhà ở thị trấn nông trường Việt Trung sử dụng làm phương tiện đi lại thì bị Cơ quan công an phát hiện thu giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 91/KL - HĐĐG ngày 05/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh gắn BKS 73E1-295.51 trị giá 13.200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định Pháp y tâm thần số 1243/KLGĐ ngày 01/7/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án, thời điểm hiện tại Mai Nhật L về y học: Giai đoạn trầm cảm vừa/Chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình, có tật chứng tác phong đáng kể (F32.1/F71.1). Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

*Về vật chứng:*Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho chị Trịnh Thị Mỹ L xe mô tô nhãn hiệuHonda Vision màu xanh gắn BKS 73E1-295.51.

Tại bản cáo trạng số65/CT-VKSDH-KT ngày 10 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Mai Nhật L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử bị cáo Mai Nhật L theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; cần áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ cho bị cáo:Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS ; Bị cáo bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải thuộc tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị xử phạt Mai Nhật L từ 06 đến 09 tháng tù. Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Mai Nhật L phát biểu: Theo cáo trạng và qua diễn biến tại phiên tòa, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh trên là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét về hoàn cảnh gia đình, sức khỏe của bị cáo và đây là vụ án trộm cắp thông thường, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình; bị cáo là mẹ đơn thân đang nuôi con nhỏ, mẹ đã mất đang ở với bà. Do đó, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1 Điều 51 để xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất có thể, phù hợp với hành vi và hoàn cảnh của bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Do Linh bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên xin HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ để có thời gian cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội để sớm trở về với cộng đồng, phụ giúp bà nuôi con của bị cáo.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Mai Nhật L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên điều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Mai Nhật L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng tài sản và quá trình diễn biến phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: vào lúc 9h30 ngày 07/3/2022, tại TDP9, Nam Lý Mai Nhật L lợi dụng sự sơ hở của chị Trịnh Thị Mỹ L trong quản lý tài sản, đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 73E1-295.51, trị giá 13.200.000đ. Hành vi của Mai Nhật L phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Nhật L là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Đồng Hới, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam tư lợi cá nhân nên vẫn bất chấp hậu quả, liều lĩnh thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Nhật L thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian đang chấp hành án cải tạo không giam giữ, đến thời điểm xét xử bị cáo đã chấp hành xong án cải tạo nhưng vẫn thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đang là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và tính chất mức độ hành vi do bị cáo thực hiện, thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho bị hại và không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Trịnh Thị Mỹ L đã nhận lại đúng, đủ tài sản và

không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Mai Nhật L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Nhật L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm q, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.
Xử phạt bị cáo Mai Nhật L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mai Nhật L phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.
4. Bị cáo, bị hại những ai có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- THA phạt tù; Lưu hồ sơ; Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

